

Số: 6560 /BIDV-TCNS
Về việc phê duyệt nhu cầu tuyển
dụng và triển khai tuyển dụng cán
bộ tại các Chi nhánh.

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2023

Kính gửi:

- Các Chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam
- Viện Đào tạo và nghiên cứu
- Ban Truyền thông và thương hiệu
- Trung tâm Công nghệ thông tin
- Trung tâm Ngân hàng số

Thực hiện kế hoạch tuyển dụng lao động tập trung năm 2023, trên cơ sở đăng ký nhu cầu tuyển dụng của các đơn vị, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) chỉ đạo các nội dung như sau:

A. Phê duyệt nhu cầu tuyển dụng lao động năm 2023 (đợt 1):

1. Tổng số nhu cầu tuyển dụng được phê duyệt: 355 chỉ tiêu tại 124 đơn vị (Số lượng tuyển dụng có thể thay đổi phụ thuộc vào số lao động thực tế của đơn vị tại thời điểm phê duyệt danh sách trúng tuyển). Trong đó:

- Vị trí Phó trưởng phòng Quản lý khách hàng: **03 chỉ tiêu.**
- Vị trí Chuyên viên nhóm nghiệp vụ Tín dụng, Kế toán, Tổ chức nhân sự, Công nghệ thông tin: **344 chỉ tiêu.**
- Vị trí Nhân viên nhóm nghiệp vụ Tín dụng, Kế toán: **08 chỉ tiêu.**

(Chi tiết nhu cầu của các đơn vị được phê duyệt tại **Phụ lục 01**).

2. Việc tuyển dụng tập trung đối với các vị trí Chuyên viên nghiệp vụ, Nhân viên nghiệp vụ theo nhóm nghiệp vụ. Cụ thể:

- Nhóm nghiệp vụ Tín dụng bao gồm các vị trí Quản lý khách hàng, Quản lý rủi ro, Quản trị tín dụng, Kế hoạch tổng hợp.
- Nhóm nghiệp vụ Kế toán bao gồm các vị trí Kế toán, Giao dịch viên.
- Đối với vị trí Tổ chức nhân sự và Công nghệ thông tin vẫn thực hiện tuyển dụng theo từng vị trí do tiêu chuẩn điều kiện và đề thi nghiệp vụ khác so với các vị trí trên.
- Đối với nhóm nghiệp vụ Tín dụng và nhóm nghiệp vụ Kế toán, sau khi có kết quả trúng tuyển, giao các đơn vị chủ động bố trí cán bộ vào các vị trí công việc tương ứng với nhóm nghiệp vụ dự thi, ưu tiên bổ sung lao động cho các bộ phận kinh doanh trực tiếp, giao dịch trực tiếp với khách hàng
- Đối với vị trí chuyên viên quản lý khách hàng FDI sẽ được triển khai tại đợt tuyển dụng riêng.



B. Kế hoạch triển khai:

I. Đối với các vị trí Phó Trưởng phòng Quản lý khách hàng: Trên cơ sở nhu cầu tuyển dụng đã được phê duyệt, các đơn vị xây dựng kế hoạch tuyển dụng chi tiết, gửi về BIDV (qua Ban Tổ chức nhân sự) để trình cấp có thẩm quyền triển khai công tác tuyển dụng.

II. Đối với vị trí Nhân viên hành chính: Chưa phê duyệt kế hoạch tuyển dụng. Đề nghị Chi nhánh rà soát, bố trí, sắp xếp từ nguồn cán bộ trong đơn vị; Trường hợp không sắp xếp được có nhu cầu cấp thiết cần tuyển dụng từ nguồn bên ngoài, Chi nhánh báo cáo về BIDV (qua Ban Tổ chức nhân sự) để báo cáo Ban Lãnh đạo xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể.

III. Đối với vị trí Chuyên viên nghiệp vụ, Nhân viên nghiệp vụ: thực hiện tuyển dụng tập trung thực hiện theo hướng dẫn sau:

1. Thời gian triển khai: Theo Phụ lục 2 đính kèm.

2. Nguồn tuyển dụng: Từ nguồn ứng viên ngoài hệ thống. Không chấp thuận hồ sơ ứng tuyển của các ứng viên hiện đang công tác chính thức tại BIDV hoặc ứng viên đã chấm dứt Hợp đồng lao động tại BIDV có thời gian nghỉ việc không đủ 12 tháng tính đến ngày 30/06/2023.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng: Chi tiết điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng tại Phụ lục 03 đính kèm.

4. Quy trình tuyển dụng (đối với các ứng viên không thuộc đối tượng ưu tiên tại mục 5): Qua 03 vòng thi:

4.1. Vòng 1: Sơ tuyển hồ sơ.

4.2. Vòng 2: Thi nghiệp vụ, tiếng Anh (thi tuyển tập trung trên máy tính).

Trong đó:

- Môn thi nghiệp vụ: Gồm các nghiệp vụ Tín dụng; nghiệp vụ Kế toán; nghiệp vụ Quản trị nhân sự; nghiệp vụ Công nghệ thông tin tương ứng với vị trí ứng tuyển. Đề thi được xây dựng riêng biệt cho 02 đối tượng Chuyên viên và Nhân viên.

- Môn thi ngoại ngữ (môn điều kiện): Môn thi ngoại ngữ là tiếng Anh (trừ các ứng viên đáp ứng điều kiện miễn thi tiếng Anh tại mục 5). Điểm tiếng Anh là điểm điều kiện, đáp ứng mức tối thiểu của BIDV trong từng kỳ tuyển dụng, không tính vào điểm để xét vào vòng phỏng vấn.

- Ứng viên được lựa chọn vào vòng phỏng vấn theo thứ tự điểm thi nghiệp vụ từ cao xuống thấp và trên mức điểm tối thiểu.

- Phần mềm thi sử dụng: Phần mềm quản lý khảo thí nội bộ của BIDV.

- Hình thức tổ chức: Ứng viên làm bài thi trực tuyến trên hệ thống máy tính và mạng nội bộ intranet của BIDV tại các địa điểm thi tập trung của BIDV.

- Hình thức đề thi: Đề thi được lựa chọn ngẫu nhiên từ Ngân hàng câu hỏi đã được Viện Đào tạo và nghiên cứu phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và

hoàn thiện.

- Địa điểm tổ chức tuyển dụng: Căn cứ tình hình tuyển dụng thực tế, BIDV sẽ lựa chọn 01 Chi nhánh đầu mỗi tại 01 địa bàn để bố trí địa điểm thi (đối với vùng có lượng thí sinh lớn, số lượng Chi nhánh đầu mỗi có thể nhiều hơn); Viện ĐT&NC sẽ là đơn vị đầu mỗi chuẩn bị các cơ sở vật chất cần thiết khác (máy tính, văn phòng phẩm...) để tổ chức thi tuyển.

- Tổ chức thi tuyển: Cán bộ của Ban Tổ chức nhân sự, Viện Đào tạo và nghiên cứu, Ban Kiểm tra và giám sát tuân thủ thực hiện tổ chức thi, giám sát thi trực tiếp tại các địa điểm thi tập trung.

4.3. Vòng 3: Phỏng vấn (do Hội đồng tuyển dụng của các Chi nhánh thực hiện, có sự giám sát của cán bộ Trụ sở chính).

5. Quy trình tuyển dụng, cơ chế tuyển dụng ưu tiên: Ứng viên đáp ứng điều kiện tiêu chuẩn tuyển dụng tại **Phụ lục 03** được xem xét áp dụng cơ chế tuyển dụng ưu tiên nếu thuộc 1 trong các nhóm đối tượng sau:

5.1. Nhóm 1: Đặc cách vào vòng phỏng vấn (miễn thi vòng 2).

a. Đối tượng: Các ứng viên (bao gồm vị trí chuyên viên, nhân viên) thuộc một trong 02 trường hợp sau:

- Các ứng viên có kinh nghiệm công tác chính thức liên tục từ 03 năm trở lên (không bao gồm thời gian nghỉ thai sản, tạm hoãn HĐLĐ), phù hợp với vị trí tuyển dụng tại các tổ chức tín dụng, các công ty kiểm toán (vị trí trợ lý kiểm toán, kiểm toán viên), Thẩm định giá (vị trí thẩm định viên), chứng khoán (vị trí nhân viên phân tích, tự doanh hoặc môi giới).

- Các ứng viên (không áp dụng đối với vị trí Công nghệ thông tin) đáp ứng đồng thời 02 điều kiện:

i. Tốt nghiệp loại Xuất sắc chương trình đào tạo Đại học, hệ chính quy tập trung dài hạn (không bao gồm trường hợp tốt nghiệp văn bằng 2, liên thông) tại 07 trường đại học bao gồm: Đại học Kinh tế quốc dân; Học viện Ngân hàng; Học viện Tài chính; Đại học Ngân hàng Tp.HCM; Đại học Kinh tế Tp.HCM; Đại học Kinh tế - Đại học quốc gia Hà Nội; Đại học Ngoại thương. Trường hợp ứng viên là sinh viên năm cuối đang chờ lấy bằng phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp đại học loại xuất sắc.

ii. Có chứng chỉ tiếng Anh (do đơn vị có thẩm quyền cấp¹) Ielts 6.5 hoặc Toefl iBT91/Toefl PBT 577 hoặc Toiec 800 trở lên hoặc tốt nghiệp Đại học/sau Đại học tại các quốc gia sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức.

^{1,2} - Chứng chỉ TOEIC, TOEFL: Do Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ (Educational Testing Service – ETS) tổ chức, tại Việt Nam, đại diện của ETS cấp chứng chỉ này là IIG Việt Nam.

- Chứng chỉ IELTS: Do Đại học Cambridge (University of Cambridge ESOL), Hội đồng Anh (British Council) và tổ chức giáo dục IDP của Úc (IDP Education) cấp.

b. Quy trình tuyển dụng ưu tiên: Áp dụng quy trình tuyển dụng qua 02 vòng (Sơ loại hồ sơ, phỏng vấn).

c. Nguyên tắc xét tuyển: Lựa chọn ứng viên trúng tuyển theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp. Trong đó: điểm xét tuyển là trung bình điểm của các thành viên hội đồng phỏng vấn.

d. Cơ chế ưu tiên đối với việc tuyển dụng vị trí Chuyên viên nghiệp vụ: Giao Giám đốc Chi nhánh căn cứ kết quả phỏng vấn để đánh giá, chủ động quyết định việc tuyển dụng ứng viên **có kinh nghiệm** theo vị trí gắn với cấp lương cụ thể (từ cấp 6-8) phù hợp với bản mô tả công việc của vị trí tuyển dụng và tỷ lệ cấp lương chuyên viên theo quy định hiện hành.

5.2. Nhóm 2: Miễn thi tiếng Anh.

a. Đối tượng: Các ứng viên đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn (bao gồm vị trí chuyên viên, nhân viên) đồng thời đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Có chứng chỉ **còn hiệu lực tính đến ngày 30/6/2023**, do đơn vị có **thẩm quyền cấp²** của một trong các chứng chỉ và mức điểm tối thiểu như sau: TOEFL-PBT 475 điểm; TOEFL-CBT 150 điểm; TOEFL_IBT 52 điểm; IELTS 5.0 điểm; TOEIC 550 điểm.

- Tốt nghiệp đại học hệ chính quy, chuyên ngành tiếng Anh.

- Tốt nghiệp đại học nước ngoài học hoàn toàn bằng tiếng Anh.

b. Quy trình tuyển dụng ưu tiên: Áp dụng quy trình thi tuyển qua 03 vòng, bao gồm:

- Vòng 1: Sơ tuyển hồ sơ.

- Vòng 2: Thi nghiệp vụ (tập trung trên máy tính); Miễn thi tiếng Anh.

- Vòng 3: Phỏng vấn (do Hội đồng tuyển dụng của các Chi nhánh thực hiện, có sự giám sát của cán bộ Trụ sở chính).

c. Nguyên tắc lựa chọn thí sinh vào vòng phỏng vấn: theo thứ tự điểm thi nghiệp vụ từ cao xuống thấp.

6. Tổ chức thực hiện: Để đảm bảo đúng tiến độ kế hoạch tuyển dụng, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện các nội dung sau:

6.1. Các Chi nhánh tuyển dụng:

- Các Chi nhánh (ngoài địa bàn Hà Nội và TPHCM) chịu trách nhiệm đăng tải thông tin tuyển dụng của đơn vị mình trên báo, đài địa phương 03 kỳ liên tiếp **chậm nhất từ ngày 22/05/2023**. Nội dung đăng thông báo theo hướng dẫn tại **Phụ lục 04** đính kèm (đơn vị lưu ý chủ động lược bỏ phần nội dung hướng dẫn không liên quan tới vị trí tuyển dụng của đơn vị).

- Trường hợp trên cùng một địa bàn tỉnh có từ 02 đơn vị trở lên tham gia tuyển dụng, BIDV phân công một đơn vị đăng thông tin tuyển dụng chung cho tất cả các đơn vị tại địa bàn tỉnh đó (chi tiết tại **Phụ lục 05** đính kèm).

- Chịu trách nhiệm niêm yết thông tin tuyển dụng của đơn vị mình tại Trụ sở đơn vị.

- Ngoài việc đăng thông tin tuyển dụng trên các phương tiện theo quy định nêu trên, khuyến khích các đơn vị tự chủ động đăng tải rộng rãi thông tin tuyển dụng của đơn vị mình trên các phương tiện khác (nếu có).

- Phối hợp chặt chẽ, kịp thời với Viện Đào tạo và nghiên cứu trong việc bố trí địa điểm tổ chức thi vòng 2 (đối với Chi nhánh được giao đầu mối), cử cán bộ tham gia trông thi tại vòng 2, đảm bảo an toàn, chất lượng trong công tác thi tuyển.

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng tại đơn vị theo Quy chế tuyển dụng của BIDV ban hành kèm theo Quyết định số 2368/QĐ-HĐQT ngày 11/12/2013.

- Chịu trách nhiệm đối chiếu hồ sơ gốc của các ứng viên trước khi vào vòng thi phỏng vấn. Trường hợp ứng viên không có đầy đủ giấy tờ, bằng cấp theo quy định hoặc các thông tin trên giấy tờ không trùng khớp với các thông tin trong hồ sơ đăng ký trực tuyến theo hướng có lợi cho ứng viên, Chi nhánh báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng xem xét quyết định hủy bỏ kết quả thi tuyển của ứng viên.

6.2. Ban Tổ chức nhân sự:

- Đăng thông báo tuyển dụng trên trang intranet đối với tuyển dụng nội bộ và trang tuyển dụng của BIDV đối với tuyển dụng bên ngoài.

- Đầu mối tiếp nhận hồ sơ (qua website tuyển dụng của BIDV) và phối hợp với đơn vị tuyển dụng sơ loại hồ sơ dự tuyển.

- Đầu mối tổng hợp kết quả thi tuyển từ Hội đồng tuyển dụng; Xây dựng phương án trúng tuyển, trình Tổng Giám đốc phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển; Đăng thông báo kết quả tuyển dụng qua website tuyển dụng của BIDV.

6.3. Viện Đào tạo và Nghiên cứu:

- Đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát lại ngân hàng câu hỏi (câu hỏi thi Nghiệp vụ, Tiếng Anh tại vòng 2 và câu hỏi phỏng vấn tại vòng 3), đảm bảo nội dung câu hỏi sát với yêu cầu về trình độ, kiến thức thực tế, chuẩn bị sẵn sàng ngân hàng câu hỏi phục vụ kỳ tuyển dụng tập trung năm 2023.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức thi vòng 2 trên máy tính trình Ban lãnh đạo phê duyệt (trong đó bao gồm xác định số lượng vùng/khu vực thi tập trung, danh sách chi nhánh đầu mối được lựa chọn làm địa điểm thi tập trung).

- Chịu trách nhiệm về tính bảo mật của nội dung đề thi, đáp án theo quy định về bảo vệ tài liệu Tuyệt mật.

- Tổng hợp kết quả thi gửi về Ban Tổ chức nhân sự để báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6.4. Ban Truyền thông và thương hiệu: Phối hợp với các đơn vị tuyển dụng đăng tải tin tuyển dụng trên website www.vietnamworks.com; www.bidv.com.vn; www.tuyendung.bidv.com.vn, các kênh mạng xã hội chính thức của BIDV (Facebook, LinkedIn, Tiktok....) hoặc các trang tin địa phương.

6.5 Trung tâm công nghệ thông tin phối hợp với Trung tâm phát triển Ngân hàng số:

- Hỗ trợ kỹ thuật, theo dõi, vận hành phần mềm Tuyển dụng của BIDV.
- Phối hợp trả lời vướng mắc của các đơn vị thành viên/ứng viên.
- Theo dõi, khắc phục kịp thời các sự cố phát sinh đảm bảo phần mềm tuyển dụng vận hành thông suốt trong quá trình tổ chức tuyển dụng.

Thừa lệnh Tổng Giám đốc, Ban Tổ chức nhân sự thông báo để các đơn vị biết và thực hiện. Trường hợp phát sinh vướng mắc, các đơn vị thông tin về BIDV (qua Ban Tổ chức nhân sự) để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận: (bản)

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- PTGD Hoàng Việt Hùng (để b/c);
- Lưu VP, TCNS;

**TL.TỔNG GIÁM ĐỐC
KT. GIÁM ĐỐC BAN TỔ CHỨC NHÂN SỰ
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Thị Thu Hiền

TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG TẬP TRUNG ĐỢT I NĂM 2023 CỦA CÁC CHI NHÁNH

TT	BDS	Đơn vị	Tổng nhu cầu tuyển dụng (chưa bao gồm tuyển dụng cán bộ QHKH FDI)	Vị trí tuyển dụng										
				Lãnh đạo cấp đơn vị		Lãnh đạo cấp phòng		Chuyên viên nghiệp vụ				Nhân viên nghiệp vụ		
				Giám đốc	Phó Giám đốc	Trưởng phòng	Phó trưởng phòng	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Tổ chức nhân sự	Công nghệ thông tin	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Công nghệ thông tin
1	701	An Giang	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0
2	169	Bà Chiêu	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0
3	145	Ba Mươi Tháng Tư	3	0	0	0	0	2	1	0	0	0	0	0
4	147	Ba Tháng Hai	7	0	0	0	0	7	0	0	0	0	0	0
5	702	Bắc An Giang	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0
6	461	Bắc Hải Dương	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0
7	466	Bắc Hưng Yên	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0
8	395	Bắc Kạn	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0
9	432	Bắc Ninh	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0
10	313	Bắc Sài Gòn	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0
11	636	Bạn Mê	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0
12	642	Bảo Lộc	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0
13	138	Bến Nghé	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0

Số, Ký hiệu văn bản: 6560/BIDV-TCNS Số văn bản: 6560 Ngày ban hành: 17/05/2023			Tổng nhu cầu tuyển dụng (chưa bao gồm tuyển dụng cán bộ QHKH FDI)	Vị trí tuyển dụng											
TT	BDS	Đơn vị		Lãnh đạo cấp đơn vị		Lãnh đạo cấp phòng		Chuyên viên nghiệp vụ				Nhân viên nghiệp vụ			Nhân viên thừa hành phục vụ
				Giám đốc	Phó Giám đốc	Trưởng phòng	Phó trưởng phòng	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Tổ chức nhân sự	Công nghệ thông tin	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Công nghệ thông tin	
14	721	Bến Nghé	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
15	168	Bến Thành	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
16	679	Biên Hòa	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
17	505	Bím Sơn	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
18	117	Bình Điền Sài Gòn	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
19	650	Bình Dương	1					1							0
20	179	Bình Hưng	4	0	0	0	0	3	1	0	0	0	0	0	0
21	149	Bình Tân	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
22	136	Bình Thạnh	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
23	611	Bình Thuận	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
24	441	Cẩm Phả	5	0	0	0	0	5	0	0	0	0	0	0	0
25	215	Cầu Giấy	5	0	0	0	0	3	1	0	0	1	0	0	0
26	188	Châu Thành Sài Gòn	5	0	0	0	1	4	0	0	0	0	0	0	0
27	141	Chợ Lớn	5	0	0	0	0	5	0	0	0	0	0	0	0
28	128	Chương Dương	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0

Số, Ký hiệu văn bản: 6560/BIDV-TCNS

Số văn bản: 6560

Ngày ban hành: 17/05/2023

TT	BDS	Đơn vị	Tổng nhu cầu tuyển dụng (chưa bao gồm tuyển dụng cán bộ QHKH FDI)	Vị trí tuyển dụng											
				Lãnh đạo cấp đơn vị		Lãnh đạo cấp phòng		Chuyên viên nghiệp vụ				Nhân viên nghiệp vụ			Nhân viên thừa hành phục vụ
				Giám đốc	Phó Giám đốc	Trưởng phòng	Phó trưởng phòng	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Tổ chức nhân sự	Công nghệ thông tin	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Công nghệ thông tin	
29	189	Củ Chi	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
30	646	Đà Lạt	6	0	0	0	0	6	0	0	0	0	0	0	0
31	279	Đại La	7	0	0	0	0	7	0	0	0	0	0	0	0
32	635	Đắk Nông	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
33	788	Đất Mũi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
34	656	Dĩ An Bình Dương	1					1							0
35	360	Điện Biên	2	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0
36	745	Đồng bằng Sông Cửu Long	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
37	216	Đồng Đa	3	0	0	0	0	2	1	0	0	0	0	0	0
38	632	Đồng Đắk Lắk	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
39	125	Đồng Đô	8	0	0	0	0	5	3	0	0	0	0	0	0
40	671	Đồng Đồng Nai	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
41	214	Đồng Hà Nội	5	0	0	0	0	4	1	0	0	0	0	0	0
42	323	Đồng Hải Phòng	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
43	729	Đồng Khởi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Số, Ký hiệu văn bản: 6560/BIDV-TCNS			Tổng nhu cầu tuyển dụng (chưa bao gồm tuyển dụng cán bộ QHKH FDI)	Vị trí tuyển dụng											
TT	BDS	Đơn vị		Lãnh đạo cấp đơn vị		Lãnh đạo cấp phòng		Chuyên viên nghiệp vụ				Nhân viên nghiệp vụ			Nhân viên thừa hành phục vụ
				Giám đốc	Phó Giám đốc	Trưởng phòng	Phó trưởng phòng	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Tổ chức nhân sự	Công nghệ thông tin	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Công nghệ thông tin	
44	314	Đông Sài Gòn	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
45	691	Đồng Tháp	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
46	573	Dung Quất	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
47	135	Gia Định	2	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0
48	620	Gia Lai	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
49	159	Gia Lâm	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
50	450	Hà Đông	7	0	0	0	0	7	0	0	0	0	0	0	0
51	448	Hạ Long	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
52	211	Hà Nội	5	0	0	0	0	5	0	0	0	0	0	0	0
53	122	Hà Thành	7	0	0	0	0	7	0	0	0	0	0	0	0
54	520	Hà Tĩnh	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
55	121	Hai Bà Trưng	6	0	0	0	0	6	0	0	0	0	0	0	0
56	321	Hải Phòng	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
57	560	Hải Vân	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
58	186	Hàm Nghi	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0

Số, Ký hiệu văn bản: 6560/BIDV-TCNS			Tổng nhu cầu tuyển dụng (chưa bao gồm tuyển dụng cán bộ QHKH FDI)	Vị trí tuyển dụng											
TT	BDS	Đơn vị		Lãnh đạo cấp đơn vị		Lãnh đạo cấp phòng		Chuyên viên nghiệp vụ				Nhân viên nghiệp vụ			Nhân viên thừa hành phục vụ
				Giám đốc	Phó Giám đốc	Trưởng phòng	Phó trưởng phòng	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Tổ chức nhân sự	Công nghệ thông tin	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Công nghệ thông tin	
59	737	Hậu Giang	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
60	455	Hòa Bình	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
61	116	Hoài Đức	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
62	129	Hoàng Mai Hà Nội	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
63	318	Hóc Môn	3	0	0	0	0	2	1	0	0	0	0	0	0
64	566	Hội An	2					2							0
65	199	Hồng Hà	4	0	0	0	0	3	0	1	0	0	0	0	0
66	551	THỪA THIÊN HUẾ	1					1							0
67	428	Hùng Vương	1					1							0
68	750	Kiên Giang	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
69	256	Kinh Bắc	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
70	180	Kỳ Hòa	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
71	328	Lạch Tray	2	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0
72	641	Lâm Đồng	6	0	0	0	0	5	0	0	0	0	1	0	0
73	351	Lạng Sơn	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0

Số, Ký hiệu văn bản: 6560/BIDV-TCNS			Tổng nhu cầu tuyển dụng (chưa bao gồm tuyển dụng cán bộ QHKH FDI)	Vị trí tuyển dụng											
TT	BDS	Đơn vị		Lãnh đạo cấp đơn vị		Lãnh đạo cấp phòng		Chuyên viên nghiệp vụ				Nhân viên nghiệp vụ			Nhân viên thừa hành phục vụ
				Giám đốc	Phó Giám đốc	Trưởng phòng	Phó trưởng phòng	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Tổ chức nhân sự	Công nghệ thông tin	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Công nghệ thông tin	
74	680	Long An	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
75	150	Long Biên Hà Nội	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
76	686	Mộc Hóa	6	0	0	0	0	6	0	0	0	0	0	0	0
77	444	Móng Cái	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
78	260	Mỹ Đình	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
79	711	Mỹ Tho	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
80	651	Nam Bình Dương	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
81	672	Nam Đồng Nai	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
82	621	Nam Gia Lai	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0
83	522	Nam Hà Tĩnh	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
84	119	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	9	0	0	0	0	9	0	0	0	0	0	0	0
85	132	Nam Sài Gòn	5					5							0
86	398	Nam Thái Nguyên	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
87	510	Nghệ An	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
88	289	Ngọc Khánh Hà Nội	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0

Số, Ký hiệu văn bản: 6560/BIDV-TCNS			Tổng nhu cầu tuyển dụng (chưa bao gồm tuyển dụng cán bộ QHKH FDI)	Vị trí tuyển dụng											
TT	BDS	Đơn vị		Lãnh đạo cấp đơn vị		Lãnh đạo cấp phòng		Chuyên viên nghiệp vụ				Nhân viên nghiệp vụ			Nhân viên thừa hành phục vụ
				Giám đốc	Phó Giám đốc	Trưởng phòng	Phó trưởng phòng	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Tổ chức nhân sự	Công nghệ thông tin	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Công nghệ thông tin	
89	133	Nhà Bè	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
90	602	Nha Trang	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
91	615	Ninh Thuận	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
92	626	Phổ Núi	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
93	315	Phú Nhuận	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
94	426	Phúc Yên	1					1							0
95	139	Quận 3 Tp. Hồ Chí Minh	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
96	134	Quận 7 Sài Gòn	5		0	0	0	5	0	0	0	0	0	0	0
97	531	Quảng Bình	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
98	427	Quang Minh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
99	562	Quảng Nam	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
100	570	Quảng Ngãi	7	0	0	0	0	5	1	0	0	0	1	0	0
101	440	Quảng Ninh	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
102	140	Sài Gòn	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
103	120	Sở Giao dịch 1	3	0	0	0	0	0	0	0	0	3	0	0	0

Số, Ký hiệu văn bản: 6560/BIDV-TCNS

Số văn bản: 6560 Ngày ban hành: 17/05/2023			Tổng nhu cầu tuyển dụng (chưa bao gồm tuyển dụng cán bộ QHKH FDI)	Vị trí tuyển dụng											
TT	BDS	Đơn vị		Lãnh đạo cấp đơn vị		Lãnh đạo cấp phòng		Chuyên viên nghiệp vụ				Nhân viên nghiệp vụ			Nhân viên thừa hành phục vụ
				Giám đốc	Phó Giám đốc	Trưởng phòng	Phó trưởng phòng	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Tổ chức nhân sự	Công nghệ thông tin	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Công nghệ thông tin	
104	130	Sở Giao dịch 2	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
105	160	Sở Giao dịch 3	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
106	411	Sơn La	1	0	0	0	0	1		0	0	0	0	0	0
107	451	Sơn Tây	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
108	488	Tam Điệp	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
109	368	Tân Bình	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
110	212	Tây Hồ	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0
111	443	Tây Nam Quảng Ninh	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
112	311	Tây Sài Gòn	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
113	471	Thái Bình	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
114	268	Thái Hà	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
115	220	Thăng Long	6	0	0	0	0	5	1	0	0	0	0	0	0
116	501	Thanh Hoá	4					4							0
117	486	Thành Nam	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0
118	181	Thành phố Thủ Đức	2	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	

Số, Ký hiệu văn bản: 6560/BIDV-TCNS			Tổng nhu cầu tuyển dụng (chưa bao gồm tuyển dụng cán bộ QHKH FDI)	Vị trí tuyển dụng											
TT	BDS	Đơn vị		Lãnh đạo cấp đơn vị		Lãnh đạo cấp phòng		Chuyên viên nghiệp vụ				Nhân viên nghiệp vụ			Nhân viên thừa hành phục vụ
				Giám đốc	Phó Giám đốc	Trưởng phòng	Phó trưởng phòng	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Tổ chức nhân sự	Công nghệ thông tin	Nghiệp vụ tín dụng	Nghiệp vụ kế toán	Công nghệ thông tin	
119	166	Thủ Thiêm	3	0	0	0	0	1	1	0	1	0	0	0	
120	310	Tp. Hồ Chí Minh	12	0	0	0	0	9	2	0	0	0	1	0	
121	261	Tràng An	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
122	111	Trung tâm Sài Gòn	3	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	
123	177	Trường Sơn	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	
124	217	Từ Liêm	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	
125	341	Tuyên Quang	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	
126	452	Vạn Phúc Hà Nội	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	
127	425	Vĩnh Phúc	3					3							
128	371	Yên Bái	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	
Tổng			355	-	-	-	3	323	19	1	1	5	3	-	-

Văn bản này được trích xuất ra từ module quản lý văn bản của hệ thống Boffice bởi NGUYỄN THỊ KIM PHƯƠNG_phuongntk1@bidv.com.vn 10h01 ngày 18/05/2023, đảm bảo khớp đúng với nội dung đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, ban hành.
 Chữ ký người trích xuất văn bản:.....

BAN TỔ CHỨC NHÂN SỰ

PHỤ LỤC 02: THỜI GIAN TRIỂN KHAI TUYỂN DỤNG TẬP TRUNG NĂM 2023 (ĐỢT 1)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Thời gian (dự kiến)
1	Đăng thông báo tuyển dụng	Từ ngày 17/05/2023
2	Tiếp nhận hồ sơ	Từ ngày 22/05/2023 đến hết ngày 10/06/2023
3	Vòng 1: Sơ loại hồ sơ.	Từ 12/6/2023 đến 17/06/2023
4	Vòng 2:	
4.1	- Tổ chức Phỏng vấn đối với ứng viên ưu tiên tại mục 5.1 của công văn	Từ ngày 19/06/2023 đến hết ngày 25/06/2023
4.2	- Tổ chức thi tuyển nghiệp vụ, Tiếng Anh đối với các ứng viên không thuộc đối tượng tại mục 5.1 của công văn	Ngày 24,25/06/2023
5	Vòng 3: Phỏng vấn đối với các ứng viên còn lại	Theo thông báo của Trụ Sở chính

PHỤ LỤC 03: ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG

I. ĐIỀU KIỆN TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện chung

- Là công dân Việt Nam, tuổi đời dưới 35 tuổi.
- Sức khỏe tốt, không có dị tật, không mắc bệnh xã hội;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, không có tiền án, tiền sự; không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, án treo, cải tạo không giam giữ, quản chế, đang chịu biện pháp giáo dục tại địa phương, đang chữa bệnh, cai nghiện...
- Không đang công tác chính thức tại BIDV. Trường hợp đã nghỉ việc tại BIDV thì thời gian nghỉ việc phải đủ 12 tháng tính từ ngày nghỉ việc đến ngày 30/06/2023.
- Mỗi ứng viên chỉ được đăng ký ứng tuyển 01 vị trí tại 01 chi nhánh tuyển dụng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể:

2.1. Chuyên viên nghiệp vụ:

a) Trình độ đào tạo:

* Đối với đơn vị tại nhóm I:

- Ứng viên tốt nghiệp Đại học trong nước: đã tốt nghiệp hoặc được cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp đại học tạm thời, hệ chính quy, tập trung, dài hạn tại các trường đại học công lập và một số trường đại học ngoài công lập có tên sau:

- (1) Đại học Duy Tân
- (2) Đại Học Nguyễn Tất Thành
- (3) Đại Học FPT
- (4) Đại học Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh
- (5) Đại học Hoa Sen
- (6) Đại học Lạc Hồng
- (7) Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM
- (8) Đại học quốc tế Sài Gòn
- (9) Đại Học Kinh Tế – Tài Chính TP.HCM

Trong đó, không bao gồm trường hợp tốt nghiệp đại học theo hình thức học liên thông lên Đại học. Đối với trường hợp tốt nghiệp thạc sỹ, đại học văn bằng 2 thì bằng đại học thứ nhất phải là đại học hệ chính quy.

- Ứng viên tốt nghiệp trường Đại học nước ngoài¹, Đại học liên kết: tốt nghiệp đại học trở lên.

* Đối với đơn vị tại nhóm II:

¹ Đối với các ứng viên sử dụng văn bằng cử nhân do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền công nhận có trình độ đào tạo Đại học (tương đương bậc 6 khung trình độ Quốc gia) trở lên theo quy định của Pháp luật về việc công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam trừ các trường hợp được miễn thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/04/2021

- Ứng viên tốt nghiệp trường Đại học trong nước: đã tốt nghiệp hoặc được cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp đại học tạm thời, hệ chính quy, tập trung, dài hạn tại các trường đại học công lập, đại học ngoài công lập (bao gồm trường hợp tốt nghiệp đại học theo hình thức học liên thông lên Đại học). Trong đó, đối với trường hợp tốt nghiệp thạc sĩ, đại học văn bằng 2 thì bằng đại học thứ nhất phải là đại học hệ chính quy.

- Ứng viên tốt nghiệp trường Đại học nước ngoài¹, Đại học liên kết: tốt nghiệp đại học trở lên.

** Chi tiết phân nhóm các đơn vị tại mục 6 Phụ lục này.*

b/ Ngành đào tạo:

- Đối với vị trí thuộc nhóm nghiệp vụ Tín dụng, nhóm nghiệp vụ Kế toán, Tổ chức nhân sự yêu cầu tốt nghiệp các chuyên ngành thuộc các ngành Kinh tế học, Kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng – Bảo hiểm, Kế toán – Kiểm toán, Quản trị - Quản lý, Luật theo quy định về ngành đào tạo của Bộ giáo dục.

- Đối với vị trí Chuyên viên Công nghệ thông tin: chuyên ngành phù hợp thuộc các ngành Máy tính, Công nghệ thông tin, Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông theo quy định về ngành đào tạo của Bộ giáo dục.

c/ Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ Tiếng Anh tối thiểu: Toiec 430/990, Toefl PBT/IPT 430/677, Toefl CBT 123/300, Toefl iBT 40/120, Ielts 3.5/9.0, Cambridge Exam: Preliminary (PET). Các ứng viên chưa có chứng chỉ Tiếng Anh phù hợp được cam kết bổ sung trong 06 tháng kể từ thời điểm trúng tuyển.

d/ Trình độ tin học: Sử dụng thành thạo tin học văn phòng (Ưu tiên ứng viên có các chứng chỉ quốc tế như MOS, ICDL, IC3)

e/ Kinh nghiệm công tác: Xem xét ưu tiên đối với các thí sinh dự thi có kinh nghiệm công tác tại các lĩnh vực nghiệp vụ phù hợp với vị trí dự tuyển; trong thời gian công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không bị kỷ luật dưới mọi hình thức.

2.2. Nhân viên nghiệp vụ:

a/ Trình độ đào tạo:

* Đối với đơn vị tại nhóm I: Tốt nghiệp đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí tuyển dụng.

* Đối với đơn vị tại nhóm II: Tốt nghiệp cao đẳng chính quy hoặc đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí tuyển dụng.

b/ Ngành đào tạo: tương tự như các vị trí Chuyên viên

c/ Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ Tiếng Anh tối thiểu: Toiec 400/990, Toefl PBT/IPT 400/677, Toefl CBT 96/300, Toefl iBT 35/120, Ielts 3.0/9.0, Cambridge Exam: Key (KET). Các ứng viên chưa có chứng chỉ Tiếng Anh phù hợp được cam kết bổ sung chứng chỉ trong 06 tháng kể từ thời điểm trúng tuyển.

d/ Trình độ tin học: Sử dụng thành thạo tin học văn phòng (Ưu tiên ứng viên có các chứng chỉ quốc tế như MOS, ICDL, IC3).

3. Đối tượng đặc cách vào vòng phỏng vấn (miễn thi viết):

3.1. Ứng viên đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

i. Tốt nghiệp đại học loại Xuất sắc, hệ chính quy, tập trung, dài hạn (không bao gồm trường hợp tốt nghiệp đại học văn bằng 2, liên thông lên Đại học) tại các trường đại học sau:

- ĐH Kinh tế quốc dân
- Học viện Ngân hàng
- Học viện Tài chính
- Đại học Ngân hàng TP HCM
- ĐH Kinh tế TP HCM
- ĐH Kinh tế - Đại học quốc gia HN
- Đại học Ngoại thương

ii. Trình độ Tiếng Anh: Có chứng chỉ Tiếng Anh Ielts 6.5 hoặc Toefl iBT91/Toefl PBT 577 hoặc Toieic 800 trở lên hoặc tốt nghiệp Đại học/sau Đại học tại các quốc gia sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức.

* Trường hợp là sinh viên năm cuối đang chờ lấy bằng, thí sinh bắt buộc phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp đại học loại xuất sắc.

3.2. Các ứng viên có kinh nghiệm công tác liên tục từ 03 năm (không bao gồm thời gian nghỉ thai sản, tạm hoãn HDLD) trở lên, phù hợp với vị trí tuyển dụng tại các tổ chức tín dụng, các công ty kiểm toán (vị trí trợ lý kiểm toán, kiểm toán viên), Thẩm định giá (vị trí thẩm định viên), chứng khoán (vị trí nhân viên phân tích, tự doanh hoặc môi giới).

Các ứng viên tại mục 3.1 đến 3.2 phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng tại mục 1, 2.

4. Đối tượng miễn thi Tiếng Anh:

Ứng viên phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng tại mục 1, 2 được xem xét miễn thi viết tiếng Anh nếu đáp ứng được một trong các điều kiện sau:

4.1. Có chứng chỉ có thời hạn hiệu lực tính đến ngày 30/6/2023, do đơn vị có thẩm quyền cấp của một trong các chứng chỉ và mức điểm tối thiểu như sau: TOEFL-PBT 475 điểm; TOEFL-CBT 150 điểm; TOEFL_IBT 52 điểm; IELTS 5.0 điểm; TOEIC 550 điểm. Trong đó:

- Chứng chỉ TOEIC, TOEFL: Do Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ (Educational Testing Service – ETS) tổ chức, tại Việt Nam, đại diện của ETS cấp chứng chỉ này là IIG Việt Nam.

- Chứng chỉ IELTS: Do Đại học Cambridge (University of Cambridge ESOL), Hội đồng Anh (British Council) và tổ chức giáo dục IDP của Úc (IDP Education) cấp.

4.2. Tốt nghiệp đại học hệ chính quy, chuyên ngành Tiếng Anh;

4.3. Tốt nghiệp đại học nước ngoài học hoàn toàn bằng Tiếng Anh.

5. Cách thức nhận hồ sơ và quy định đối với hồ sơ dự thi:

5.1 Cách thức nhận hồ sơ:

- Nhận thông tin ứng tuyển, Đơn ứng tuyển (CV) trực tuyến qua website tuyển dụng của BIDV (không nhận hồ sơ trực tiếp tại các đơn vị).

- Sau khi kết thúc vòng 2 (thi viết), ứng viên trúng tuyển vào vòng phỏng vấn phải đến nộp hồ sơ bản giấy (bản photo, không cần chứng thực cùng với bản gốc để đối chiếu) trực tiếp tại đơn vị đăng ký dự tuyển trước khi dự thi vòng phỏng vấn. Trường hợp ứng viên không có đầy đủ giấy tờ, bằng cấp theo quy định hoặc các thông tin trên giấy tờ không trùng khớp với các thông tin trong hồ sơ đăng ký trực tuyến theo hướng có lợi cho thí sinh, BIDV có thể xem xét hủy bỏ kết quả thi tuyển của ứng viên.

5.2 Quy định đối với hồ sơ dự thi:

a/ Số lượng hồ sơ: không quy định khống chế số lượng hồ sơ đăng ký dự thi. Các hồ sơ dự thi sẽ được sơ tuyển tại vòng 1 thông qua việc lọc hồ sơ. Căn cứ tình hình thực tế, BIDV có thể dừng nhận hồ sơ trước hạn.

b/ Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng (vào 01 vị trí tại 01 đơn vị). Trường hợp 01 thí sinh đăng ký dự thi 02 vị trí trở lên tại cùng 01 đơn vị hoặc đăng ký dự thi tại 02 đơn vị khác nhau của đợt này, BIDV sẽ lựa chọn và tự quyết định vị trí dự tuyển và nơi đăng ký dự thi của thí sinh.

6. Phân nhóm đơn vị:

NHÓM I							
STT	Tên đơn vị	STT	Tên đơn vị	STT	Tên đơn vị	STT	Tên đơn vị
1	Trụ sở chính	39	Đaklak	77	Long Biên Hà Nội	115	Sở giao dịch 3
2	Trung tâm CNTT	40	Đồng Đa	78	Mỹ Đình	116	Sơn Tây
3	Viện ĐT&NC	41	Đồng Đô	79	Mỹ Tho	117	Sông Hàn
4	VPĐD trong nước	42	Đồng Hà Nội	80	Nam Bình Dương	118	Tam Điệp
5	TT DVKQ phía Nam	43	Đồng Hải Phòng	81	Nam Định	119	Tân Bình
6	Bà Chiểu	44	Đồng Bằng Sông CL	82	Nam Đồng Nai	120	Tây Đô
7	Ba Đình	45	Đồng Nai	83	Nam Gia Lai	121	Tây Hồ
8	Ba Mươi Tháng Tư	46	Đồng Sài Gòn	84	Nam Hà Nội	122	Tây Sài Gòn
9	Bà Rịa Vũng Tàu	47	Gia Định	85	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	123	Thái Bình
10	Ba Tháng Hai	48	Gia Lai	86	Nam Sài Gòn	124	Thái Hà
11	Bắc Giang	49	Gia Lâm	87	Nam Thái Nguyên	125	Thái Nguyên
12	Bắc Hà	50	Hạ Long	88	Nghệ an	126	Thành phố Thủ Đức
13	Bắc Hải Dương	51	Hà Nam	89	Ngọc Khánh Hà Nội	127	Thăng Long
14	Bắc Hưng Yên	52	Hà Nội	90	Nhà Bè	128	Thành Đô
15	Bắc Ninh	53	Hà Đông	91	Nha Trang	129	Thành Đông
16	Bắc Sài Gòn	54	Hà Thành	92	Ninh Bình	130	Thanh Hoá
17	Ban Mê	55	Hà Tĩnh	93	Ninh Thuận	131	Thành Nam
18	Bến Nghé	56	Hai Bà Trưng	94	Phổ Núi	132	Thành Vinh
19	Bến Thành	57	Hải Dương	95	Phú Mỹ Hưng	133	Thanh Xuân
20	Biên Hòa	58	Hải Phòng	96	Phú Nhuận	134	Thống Nhất
21	Bim Sơn	59	Hải Vân	97	Phú Tài	135	Thủ Dầu Một
22	Bình Chánh	60	Hàm Nghi	98	Phú Thọ	136	Thủ Thiêm
23	Bình Điền Sài Gòn	61	Hoà Bình	99	Phú Xuân	137	Tiền Giang
24	Bình Định	62	Hoài Đức	100	Phú Yên	138	TP.HCM

NHÓM I							
25	Bình Dương	63	Hoàn Kiếm	101	Phúc Yên	139	Tràng An
26	Bình Hưng	64	Hoàng Mai HN	102	Quảng Bình	140	Trung tâm Sài Gòn
27	Bình Tân	65	Hóc Môn	103	Quang Minh	141	Trường Sơn
28	Bình Thạnh	66	Hồng Hà	104	Quảng Nam	142	TT Huế
29	Bình Thuận	67	Hùng Vương	105	Quảng Ngãi	143	Từ Liêm
30	Cẩm Phả	68	Hung Yên	106	Quảng Ninh	144	Từ Sơn
31	Cần Thơ	69	Khánh Hoà	107	Quảng Trị	145	Vạn Phúc Hà Nội
32	Cầu Giấy	70	Kinh Bắc	108	Quang Trung	146	Vĩnh Phúc
33	Châu Thành Sài Gòn	71	Kỳ Hòa	109	Quận 7 Sài Gòn	147	Vũng Tàu - Côn Đảo
34	Chợ Lớn	72	Lạch Tray	110	Quận 3 TP.HCM		
35	Chương Dương	73	Lâm Đồng	111	Quy Nhơn		
36	Đà Lạt	74	Lam Sơn	112	Sài Gòn		
37	Đà Nẵng	75	Lạng Sơn	113	Sở giao dịch 1		
38	Đại La	76	Long An	114	Sở giao dịch 2		
NHÓM II							
1	An Giang	13	Củ Chi	25	Hội An	37	Phủ Quỳ
2	Bà Rịa	14	Dĩ An Bình Dương	26	Kiên Giang	38	Sa Đéc
3	Bắc An Giang	15	Dung Quất	27	Kon Tum	39	Sapa
4	Bắc Kạn	16	Đak Nông	28	Kỳ Anh	40	Sóc Trăng
5	Bạc Liêu	17	Đất Mũi	29	Lai Châu	41	Sơn La
6	Bắc Quảng Bình	18	Điện Biên	30	Lào Cai	42	Tây Nam Quảng Ninh
7	Bảo Lộc	19	Đồng Đaklak	31	Mộc Hóa	43	Tây Ninh
8	Bến Tre	20	Đồng Đồng Nai	32	Móng Cái	44	Trà Vinh
9	Bình Phước	21	Đồng Khởi	33	Mỹ Phước	45	Tuyên Quang
10	Buôn Hồ	22	Đồng Tháp	34	Phủ Diên	46	Vĩnh Long
11	Cà Mau	23	Hà Giang	35	Phủ Mỹ	47	Yên Bái
12	Cao Bằng	24	Hậu Giang	36	Phủ Quốc		